

PHÉP DỪNG GẬY VÀ TÚI BẰNG DÂY

Khi Phật an trú tại thành Vương xá, lúc ấy, nhóm sáu Tỳ-kheo là Nan-đà, Ưu-ba-nan-đà dùng cái túi bằng dây châu báu để đựng bát, rồi lấy dây đen buộc túi vào gậy, quấy trên vai mà đi, bị người đời chê cười:

- Vì sao Sa-môn Thích tử mà giống như vua, đại thần dùng cái túi bằng dây báu đựng bát rồi quấy trên vai mà đi?

Có kẻ ý ác còn chêm vào:

- Vì sao Sa-môn Thích tử mà giống như bọn hạ tiện bị người ta sai khiến, dùng dây đen buộc túi đựng bát vào gậy rồi quấy đi? Đây là hạng người hạ tiện nào có đạo hạnh gì!

Các Tỳ-kheo đem sự việc ấy đến bạch lên Thế Tôn. Rồi Phật dạy:

- Từ nay về sau, Ta không cho phép dùng gậy và túi bằng dây. Lại nữa, khi Phật an trú tại thành Xá-vệ, Đức Như Lai cứ năm hôm đi tuần tra phòng các Tỳ-kheo một lần. Ngài thấy Tỳ-kheo bị mụn nhọt ở tay, tuy biết mà vẫn hỏi:

- Nay Tỳ-kheo! Thân thể ông có điều hòa an lạc không?

- Bạch Thế Tôn! Tay con mọc mụn nhọt cho nên bát bị vỡ mà Thế Tôn lại chế giới không cho dùng gậy và túi bằng dây, vì thế mà không vui.

- Từ nay về sau, Ta cho phép Tỳ-kheo bị bệnh được theo Tăng xin chứa gậy và túi bằng dây, Tăng nên làm Yết-ma cho phép. Người xin nên trật vai áo bên phải, quì gối, chắp tay nói như sau:

- Xin Đại đức Tăng lắng nghe! Tôi là Mỗ giáp vì tay bị mụn nhọt nên bát bị vỡ. Nay theo Tăng xin pháp Yết-ma được chứa gậy và túi dây. Nguyên xin Tăng cho tôi pháp Yết-ma. (Lần thứ hai, thứ ba cũng nói như thế)

Thế rồi, người làm Yết-ma nên nói:

- Xin Đại đức Tăng lắng nghe! Tỳ-kheo Mỗ giáp vì tay có mụn nhọt nên bát bị vỡ, đã theo Tăng xin pháp Yết-ma được chứa gậy và túi bằng dây. Nếu thời gian của Tăng đã đến, Tăng cho Tỳ-kheo Mỗ giáp pháp Yết-ma được chứa gậy và túi bằng dây. Đây là lời tác bạch. (Thế rồi bạch nhất Yết-ma cho đến) Tăng đã cho Tỳ-kheo Mỗ giáp pháp Yết-ma được chứa gậy và túi dây xong, vì Tăng im lặng. Tôi ghi nhận việc này như vậy.

Khi làm Yết-ma xong, muốn đi đâu thì tay cầm gậy và túi dây, chứ không được đặt trên vai mà vác đi. Nếu cầm gậy thì phạm tội Việt-tỳ-ni tâm hối, cầm túi dây cũng phạm tội Việt-tỳ-ni tâm hối. Nếu cầm gậy, túi dây và bát thì phạm tội Việt-tỳ-ni. Nếu đi đường thì được cột

đẩy lọc nước vào đầu gậy rồi cầm trên tay mà đi, nhưng không được đặt trên vai. Nếu không làm Yết-ma mà cầm gậy thì phạm tội Việt-tỳ-ni; và cầm túi da cũng phạm tội Việt-tỳ-ni. Nếu cầm gậy và túi da thì phạm hai tội Việt-tỳ-ni.

Đó gọi là phép cầm gậy và túi da.

Kệ tóm tắt:

*Vật nặng, y người chết,
Cuồng si, không đồng tình.
Phá tín thí, giày da,
Guốc gỗ, kỳ cọ thân.
Mạt hương, gậy túi da,
Kết thúc phần thứ bảy.*

PHÉP DỪNG TỎI

Khi Phật an trú tại thành Vương xá, lúc ấy, cư sĩ Di-kỳ mời Tăng ăn tối. Nhóm sáu Tỳ-kheo liền đi đến vườn, ăn tối, rồi bỏ lổn ngổn trên đất, lại còn mang về Tinh xá. Lúc ấy, cư sĩ đi tuần tra vườn tối, thấy thế liền hỏi người giữ vườn:

- Vì sao như vậy?

Người giữ vườn bèn thuật lại đầy đủ sự việc trên. Cư sĩ nói:

- Tỳ-kheo chỉ nên ăn thôi, vì sao lại vứt bỏ đầy đất thế này? Lại còn mang đi cho ai vậy?

Các Tỳ-kheo bèn đem sự việc ấy đến bạch lên Thế Tôn. Đoạn, Phật nói với các Tỳ-kheo:

- Từ nay trở đi, Ta không cho phép ăn tối.

Lại nữa, khi Phật an trú tại thành Vương xá, lúc ấy, Thế Tôn đang thuyết pháp cho đại chúng, thì có một Tỳ-kheo ăn tối nên ngồi ở cuối gió, vì sợ mùi hôi tỏa đến các vị phạm hạnh. Phật biết mà vẫn hỏi các Tỳ-kheo:

- Đó là Tỳ-kheo nào mà ngồi riêng một chỗ như kẻ gậy gỗ vậy?

- Bạch Thế Tôn! Vị Tỳ-kheo này ăn tối, sợ mùi hôi xông đến các vị phạm hạnh nên phải ngồi ở chỗ cuối gió.

- Nay các Tỳ-kheo! Nếu Tỳ-kheo này không ăn tối thì có bị mất lợi ích của pháp vị cam lồ như vậy không?

- Thưa không, bạch Thế Tôn!

- Tỳ-kheo này vì ăn tối mà bị mất pháp vị bất tử như vậy đó. Từ nay về sau, Ta không cho phép ăn tối.

Lại nữa, khi Phật an trú tại Tinh xá Ni-câu-luật của dòng họ Thích, nơi thành Ca-duy-la-vệ, cứ năm hôm Đức Như Lai đi thị sát phòng các Tỳ-kheo một lần. Ngài thấy một Tỳ-kheo bị bệnh hoàng đãng gây ốm,

tuy biết nhưng Phật vẫn hỏi:

- Nay Tỳ-kheo! Thân thể ông có điều hòa, sống an ổn không?

- Bạch Thế Tôn! Con bị bệnh không được điều hòa, lúc còn ở đời con ăn tởi thì khỏi bệnh, nhưng nay Thế Tôn chế định không được ăn tởi, do đó con không được an lạc.

- Từ nay Ta cho phép Tỳ-kheo bệnh được ăn tởi, nên tùy thuận thi hành. Tởi gồm có loại người ta trồng, có loại mọc trên núi, đại loại các thứ như thế và tất cả những thứ khác, hoặc sống, hoặc chín, hoặc lá, hoặc vỏ đều không được ăn. Nếu bị ung thư hay mụn nhọt thì được dùng tởi để đắp. Khi đắp tởi thì không được ở giữa chúng mà nên ở chỗ vắng vẻ. Khi đã khỏi bệnh thì phải tắm rửa sạch sẽ rồi mới vào trong chúng Tăng. Nếu khi có bệnh mà thầy thuốc bảo: “Thưa Trưởng lão! Bệnh này phải uống tởi mới bớt, nếu không uống thì không bớt”, mà không còn phương pháp nào khác để chữa trị, thì Ta cho phép uống. Khi uống tởi phải thi hành bảy ngày pháp tùy thuận như sau: Ở trong một căn phòng nhỏ; Không được nằm trên giường nệm của chúng Tăng; Không được đi đại tiểu tiện nơi phòng vệ sinh của Tăng; Không được rửa chân ở chỗ Tăng rửa chân; Không được vào nhà sưởi, giảng đường

và nhà ăn; Không được đi dự hội theo thứ tự do Tăng sai; Không được đi vào chỗ Tăng đang ăn và phòng thiền; Không được vào trong chỗ Tăng đang thuyết pháp, Bố-tát; chỗ nào Tỳ-kheo đang hội hợp thì nhất thiết không được đến; không nên nhiều tháp, nếu tháp ở chỗ trống trải thì được lễ bái từ xa ở dưới gió. Sau bảy ngày hành pháp tùy thuận, đến ngày thứ tám phải tắm rửa, giặt y phục, xông hương, rồi mới được vào trong Tăng. Nếu Tỳ-kheo không bệnh mà ăn tởi hay có bệnh mà ăn tởi nhưng không hành pháp tùy thuận thì cả hai đều phạm tội Việt-tỳ-ni.

Đó gọi là phép dùng tởi.
